TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ LĨNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 14/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ LĨNH, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Vi Khánh Dần.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Dự và Bà La Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh- Thư ký Tòa án- Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 26/02/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 01/3/2019 đối với bị cáo:

Bế Văn V, tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 22/7/1994 tại huyện T, Cao Bằng. Hộ khẩu thường trú: xóm N, Thị trấn H, huyện T, Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: lớp 12/12 phổ thông; Con ông Bế Văn T, sinh năm: 1971 và bà Nông Thị L, sinh năm: 1974; vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em: có 02 chị, em bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án: 01 (Ngày 10/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nông Thị L, sinh năm: 1974,
Trú quán: xóm N, Thị trấn H, huyện T, Cao Bằng, Có mặt.

Người liên quan: Bà Lâm Thị N, sinh năm 1961;
Trú quán: xóm T, Thị trấn H, huyện T, Cao Bằng, Vắng mặt.

Người làm chứng:
Anh Nông Văn P, Sinh năm 1990;
Trú quán: xóm B, Thị trấn H, huyện T, Cao Bằng, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/10/2018, Bế Văn V (sinh năm 1994, trú tại Xóm N, Thị Trấn H, huyện T, Cao Bằng) rủ Nông Văn P (sinh năm 1990, trú tại xóm B, Thị trấn H, huyện T, Cao Bằng) đi bộ từ chợ trung tâm huyện T về nhà V tại xóm N (đi qua đường bờ ruộng). Khi về cách nhà V khoảng 100 mét, V bảo P đứng đợi và V đi bộ về nhà thấy cửa khóa ngoài, biết không có ai ở nhà. V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình mang đi bán. V đi đến chuồng gà của gia đình lấy trộm 01 (một) con gà mái, lông màu trắng, có khối lượng 1,2 kg (Một phẩy hai kilogam) và đi ra chỗ P đứng đợi. Việc V lấy trộm gà của gia đình, V không bàn bạc và nói trước với P. Sau khi lấy trộm được tài sản, đang trên đường mang đi tiêu thụ thì bị bà Nông Thị L (là chủ tài sản và là mẹ đẻ của V) phát hiện đuổi theo nhưng không kịp. Con gà lấy trộm được V đem đi bán cho Bà Lâm Thị N (sinh năm 1961, trú tại Xóm T, Thị trấn H, huyện T) với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Quá trình mua bán, V không nói rõ nguồn gốc tài sản cho người mua biết, số tiền bán gà V sử dụng vào mục đích cá nhân.

Ngày 02/11/2018, Bà Nông Thị L, sinh năm 1974, trú tại xóm N, Thị trấn H, huyện T, Cao Bằng có đơn trình báo gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh về việc gia đình bị mất trộm 01 con gà. Kết quả điều tra xác định Bế Văn V là con của bà Nông Thị L và là đối tượng nghiện ma túy đã thực hiện lấy trộm con gà của gia đình. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh đã làm rõ, con gà do Bế Văn V trộm cắp là tài sản của Bố mẹ V. V không được đóng góp tiền mua con giống và không đóng góp công chăm sóc. Tại Cơ quan điều tra Bà Nông Thị L không yêu cầu bồi thường về tài sản.

Ngày 21/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh yêu cầu định giá tài sản. Ngày 26/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trà Lĩnh kết luận định giá tài sản số 48/KL-ĐGTS giá trị của con gà mái, có khối lượng 1,2 kg (Một phẩy hai kilogam) có giá trị 156.000 đồng (Một trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKSTL ngày 26/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Bế Văn V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Bế Văn V thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* là đúng và khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, bị cáo xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tại phiên tòa, người bị hại Bà Nông Thị L: Về nội dung vụ án đúng như cáo trạng đã phản ánh còn về mức bồi thường tôi không yêu cầu bồi thường; Về hình phạt tôi đã có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại lời khai người liên quan Lâm Thị N trình bày: Ngày 31/10/2018 tôi có được mua 01 con gà với với một nam thanh niên, con gà nặng khoảng 1,2 kg, tôi mua với giá 80.000đ và người thanh niên xin tôi thêm 20.000đ và tôi đồng ý mua với giá 100.000đ.

Tại lời khai của người làm chứng Nông Văn P: Ngày 31/10/2018 tôi có cùng V về nhà V, khi cách nhà V 200m V bảo đứng đợi ở đây, V đi vào nhà khi quay ra có mang một bao tải nhỏ bên trong có 01(một) con gà trọng lượng khoảng 01 (một) kg, khi lấy gà xong tôi thấy V chạy theo hướng xóm T, còn tiền bán gà được bao nhiêu tôi không rõ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo V và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo và tuyên bố bị cáo Bế Văn V phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị xử phạt bị cáo Bế Văn V từ 09 đến 12 tháng tù; đề nghị tổng hợp với bản án số: 24/2018/HS- ST ngày 10/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng đã xét xử đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Bị cáo Bế Văn V đã biết lỗi lầm của mình không tranh luận chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh; Kiểm sát viên- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo, người bị hại, người liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành

vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bế Văn V nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Khoảng 11 giờ ngày 31/10/2018, Bế Văn V rủ Nông Văn P (sinh năm 1990, trú tại xóm B, Thị trấn H, huyện T, Cao Bằng) về nhà V. Khi về cách nhà V khoảng 100 mét, V bảo P đứng đợi và V đi bộ về nhà thấy cửa khóa ngoài, biết không có ai ở nhà. V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình mang đi bán. V đi đến chuồng gà của gia đình lấy trộm 01 (một) con gà mái, lông màu trắng, có khối lượng 1,2 kg (một phẩy hai kilogam) và đi ra chỗ P đứng đợi. Con gà lấy trộm được V đem đi bán cho Bà Lâm Thị N (sinh năm 1961, trú tại Xóm T, Thị trấn H, huyện T) với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Ngày 21/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh yêu cầu định giá tài sản. Ngày 26/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trà Lĩnh có kết luận định giá tài sản số 48/KL-ĐGTS kết luận giá trị của con gà mái, có khối lượng 1,2 kg (một phẩy hai kilogam) có giá trị 156.000 đồng (Một trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Bị cáo Bế Văn V đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản; Tại bản án số: 24/2018/HS-ST ngày 10/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 05 năm 2018. Mức hình phạt của bản án trước được hưởng án treo sẽ chuyển thành án giam và cộng với mức án của bán án này.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh đã truy tố đối với bị cáo Bế Văn V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Căn cứ lời khai của bị cáo, người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Bế Văn V đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo:*"điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015"*

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội. bị cáo Bế Văn V là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân lười lao động và muốn có tiền để sử dụng ma túy nên đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương và

làm cho quần chúng nhân dân lo lắng. Do vậy, cần xử phạt nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bế Văn V phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* và xử phạt bị cáo Bế Văn V mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Hội đồng xét xử, xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cao so với tính chất, mức độ hành vi vi phạm của bị cáo; Bị cáo trộm cắp tài sản là 01 (một) con gà giá trị 156.000đ (Một trăm năm mươi sáu nghìn dồng). Hội đồng xét xử xác định giá trị đó không lớn và bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ. Vậy nên, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo V dưới mức đề nghị của viện kiểm sát cũng đủ răn đe đối với bị cáo và phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[7]. *Về người liên quan bà Lâm Thị N*: Khi mua gà Bà không biết là tài sản trộm cắp và tài sản phạm tội đã không còn nên không đủ căn cứ xem xét xử lý.

[8]. *Về vật chứng của vụ án:* Không có nên không đặt vấn về xử lý.

[9] .Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. *Về án phí*: Căn cứ vào Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng

hình sự 2015; khoản 1 Điều 7 Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 hướng dẫn về áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

Tuyên bố: Bị cáo Bế Văn V phạm tội ***" Trộm cắp tài sản".***

1. Xử phạt bị cáo Bế Văn V 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo của bản án số: 24/2018/HS-ST ngày 10/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai bản án là 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/12/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án: Không có.

4. Về án phí: Bị cáo Bế Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, vắng người liên quan. Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
-VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
-VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THA DS huyện;
-UBND Thị trấn H, TL, CB;
- Bị cáo; Người bị hại, người lq;
- Lưu HS; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Khánh Dần